

Số: NNHV-08/QNGA

Quảng Ngãi, ngày 16 tháng 10 năm 2025

**BẢN TIN DỰ BÁO NGUỒN NƯỚC HẠN VỮA
KHU VỰC TỈNH QUẢNG NGÃI**

1. Lưu vực sông Đăk Bla

a. Diễn biến tình hình nguồn nước từ ngày 01-15/10/2025

Tổng lượng mưa: Trong 15 ngày qua có mưa và dông, cục bộ có nơi mưa vừa mưa to, lượng mưa phổ biến từ 50 - 160 mm, so với hơn trung bình nhiều năm cùng kỳ (TBNNCK) lượng mưa tại trạm Kon Plong thấp 49% và Trạm Kon Tum cao hơn 68%.

Mức nước trên sông Đăk Bla biến đổi chậm theo xu thế giảm; so với TBNNCK tổng lượng dòng chảy tại trạm Kon Tum thấp hơn 76% và trạm Kon Plong thấp hơn 39%.

b. Dự báo, cảnh báo từ ngày 16-31/10/2025

Tổng lượng mưa 16 ngày tới có khả năng đạt từ 80 - 140mm, xấp xỉ so với TBNNCK.

Mức nước trên sông Đăk Bla có dao động theo xu thế tăng; so với TBNNCK tổng lượng dòng chảy tại trạm Kon Tum ở mức thấp hơn 75% và tại trạm Kon Plong ở mức thấp hơn 31%.

Cảnh báo: Không xảy ra thiếu nước, cần chú ý đề phòng lũ quét, sạt lở đất, ngập úng cục bộ ở những nơi vùng trũng, thấp, ven sông.

2. Lưu vực sông Krông Pô Kô

a. Diễn biến tình hình nguồn nước từ ngày 01-15/10/2025

Tổng lượng mưa: Trong 15 ngày qua có mưa và dông, cục bộ có mưa vừa mưa to, lượng mưa phổ biến từ 40 - 100mm, xấp xỉ và cao hơn TBNN từ 10-40%.

Mức nước trên sông Krông Pô Kô có dao động theo điều tiết của Nhà máy thủy điện; so với TBNNCK tổng lượng dòng chảy trên sông Krông Pô Kô tại trạm Đăk Môt ở mức cao hơn 124%.

b. Dự báo, cảnh báo từ ngày 16-31/10/2025

Tổng lượng mưa 16 ngày tới có khả năng đạt từ 100 - 160mm, cao hơn so với TBNNCK từ 50 - 80%.

Mức nước trên sông Krông Pô Kô có khả năng dao động nhỏ theo xu thế tăng, theo mưa và điều tiết của Nhà máy thủy điện; so với TBNNCK, tổng lượng dòng chảy tại trạm Đăk Môt ở mức cao hơn 222%.

Cảnh báo: cần chú ý đề phòng lũ quét, sạt lở đất, ngập úng cục bộ ở những nơi vùng trũng, thấp, ven sông.

3. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình nguồn nước từ ngày 01-15/10/2025

Tổng lượng mưa: Trong 15 ngày qua vùng đồng bằng có mưa, lượng mưa phổ biến từ 20-60mm; vùng núi từ 90-130mm, thấp hơn TBNNCK từ 20-55%.

Mức nước trên sông Trà Khúc biến đổi chậm; so với TBNNCK tổng lượng

dòng chảy tại trạm Sơn Giang ở mức thấp hơn là 21%.

b. Dự báo, cảnh báo từ ngày 16-31/10/2025

Tổng lượng mưa trong 16 ngày tới khả năng đạt từ 180 - 250mm; thấp hơn so với TBNCK từ 40 - 70%.

Mức nước trên sông Trà Khúc khả năng có dao động mạnh và xuất hiện lũ; so với TBNCK, tổng lượng dòng chảy tại trạm Sơn Giang thấp hơn 6%.

Cảnh báo: cần chú ý đề phòng lũ quét, sạt lở đất, ngập úng cục bộ ở những nơi vùng trũng, thấp, ven sông.

4. Lưu vực sông Vệ

a. Diễn biến tình hình nguồn nước từ ngày 01-15/10/2025

Tổng lượng mưa: Trong 15 ngày qua có mưa, lượng mưa phổ biến từ 50-70mm, tại trạm An Chi lượng mưa 73,4mm, thấp hơn TBNCK là 71%.

Mức nước trên sông Vệ biến đổi chậm; so với TBNCK tổng lượng dòng chảy tại trạm An Chi thấp hơn 91%.

b. Dự báo, cảnh báo từ ngày 16-31/10/2025

Tổng lượng mưa trong 16 ngày tới khả năng đạt từ 150 - 210mm, thấp hơn so với TBNCK từ 40 - 70%.

Mức nước trên sông Vệ khả năng có dao động mạnh và xuất hiện lũ nhỏ; so với TBNCK, tổng lượng dòng chảy tại trạm An Chi thấp hơn 94%.

Cảnh báo: Không xảy ra thiếu nước, cần chú ý đề phòng lũ quét, sạt lở đất, ngập úng cục bộ ở những nơi vùng trũng, thấp, ven sông.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo 16h00 ngày 01/11/2025
Tin phát lúc: 16h00

Nơi nhận:

- Văn phòng tỉnh ủy Quảng Ngãi;
- Văn phòng UBND tỉnh Quảng Ngãi;
- BCH PCTT & TKCN tỉnh Quảng Ngãi;
- BCH PCTT & TKCN các phường, xã, đặc khu;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Quảng Ngãi;
- Sở NN&MT tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở KH&CN tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng Quản lý dự báo và thông tin, dữ liệu KTTV;
- Trung tâm Thông tin và dữ liệu KTTV;
- Phòng Dự báo Đài Trung Bộ;
- Các trạm KTTV tỉnh Quảng Ngãi;
- Lưu Đài tỉnh.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Huy

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng trị số thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1.1: Tổng lượng mưa dự báo từ ngày 16 đến ngày 31 tháng 10 năm 2025

Đơn vị: mm

Trạm	Thực đo 15 ngày qua (mm)	So sánh TBNN (%)	Dự báo trong 16 ngày tới (mm)	So sánh TBNN (%)
Kon Plong	56,1	<49	95	Xấp xỉ
Kon Tum	163,1	>68	100	Xấp xỉ
Đắk Môt	155	>40	130	> 72
Sơn Giang	127,6	<53	200	< 56
An Chỉ	73,4	<71	180	< 53

Bảng 1.2: Tổng lượng nước dự báo từ ngày 16 đến ngày 31 tháng 10 năm 2025

Đơn vị: triệu m³

Sông	Trạm	Thực đo 15 ngày qua (triệu m ³)	So sánh TBNN (%)	Dự báo 16 ngày tới (triệu m ³)	So sánh TBNN (%)
ĐắkBla	Kon Tum*	40,4	<76	46,0	<75
	Kon Plong*	34,9	<39	45,3	<31
Pô Kô	Đắk Môt*	281,2	>124	334,5	>222
Trà Khúc	Sơn Giang*	254	<21	537,8	<6
Vệ	An Chỉ	8,46	<91	13,6	<94

*Ghi chú: TBNN- trung bình nhiều năm; Trạm có đánh dấu * là những trạm chịu ảnh hưởng của quá trình vận hành hồ chứa thủy điện ở thượng nguồn*